|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT BÌNH LIÊU | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCS LỤC HỒN** | **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /KH-THCSLH | *Lục Hồn, ngày 20 tháng 9 năm 2019* |

## KẾ HOẠCH

## THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 – 2020

Thực hiện Kế hoạch số 754/KH-PGDĐT ngày 18 /9/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo “Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cấp trung học cơ sở năm học 2019-2020”, Trường THCS Lục Hồn xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 cụ thể như sau:

### A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Địa phương: Xã Lục Hồn là xã miền núi biên giới, có tổng diện tích tự nhiên là 4.242,1 ha chia thành 17 thôn. Toàn xã 1.134 hộ với 5.224 nhân khẩu, có 6 dân tộc anh em cùng sinh sống. Điều kiện khí hậu và nguồn tài nguyên của xã thuân lợi cho phát triển nông, lâm nghiệp. Về trình độ nhận thức của người dân còn thấp, đặc biệt là các thôn bản vùng cao. Số hộ nghèo 173 hộ chiếm 15,3 %; Cận nghèo là 253 hộ chiếm 22,3%).

### Nhà trường:Trường THCS Lục Hồn nằm trên địa bàn thôn Bản Pạt, xã Lục Hồn cách đường quốc lộ 18c khoảng 200m về phía Đông. Toàn trường có hơn 300 học sinh của 17 thôn , bản trong đó 08 bản vùng cao, đướng sá đi lại khó khăn, đường dốc núi, qua khe suối, xa trường.

### 1. Thuận lợi:

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND xã, sự chỉ đạo cụ thể kịp thời của Phòng GD&ĐT, sự quan tâm của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

CSVC được tu sửa đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho công tác dạy và học.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm, uy tín đáp ứng yêu cầu công việc và vị trí việc làm.

Học sinh ngoan, sống đoàn kết thân ái, phần lớn xác định được động cơ học tập, đảm bảo chuyên cần.

**2. Khó khăn:**

Phần lớn số học sinh của nhà trường là học sinh vùng cao, nhà ở xa trường đi lại khó khăn ảnh hưởng không nhỏ đến chuyên cần và chất lượng học tập. Bên cạnh đó còn học sinh chưa xác định được động cơ và mục đích học tập, sự vào cuộc của một bộ phận phụ huynh còn hạn chế, bất cập, trông chờ chế độ.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên ngoài việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định còn phải tham gia quản lí, phụ trách học sinh bán trú trong trường, chưa giành nhiều thời gian cho hoạt động tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến kinh nghiệm. Đội ngũ thừa thiếu cục bộ khó khăn trong việc phân công nhiệm vụ để thực hiện đầy đủ các nội dung công việc của nhà trường.

Thiết bị, đồ dùng dạy học thiếu, hỏng nhiều. Diện tích phòng học nhỏ hẹp chưa đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động học tập trên lớp.

**B. KẾT QUẢ NĂM HỌC 2018 - 2019**

**I.Thực hiện kế hoạch phát triển**:

**1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh**

Kế hoạch giao 10 lớp với 330 học sinh. Thực hiện 09 lớp với tổng số 327 học sinh.

**2. Duy trì sỹ số :**

- Đầu năm 330 học sinh, cuôi năm 327 học sinh trong đó chuyển trường 02 học sinh, bỏ học 01 học sinh. Số học sinh tuyển mới khối 6 : 84

- Số học sinh tốt nghiệp THCS: 82/82 = 100%.

**II. Chất lượng giáo dục.**

1. Hạnh kiểm : Tốt: 254 HS = 77,68%; Khá: 61 HS = 18,65%; Tb: 12= 3,67%

2. Học lực : Giỏi: 35 HS = 10,7% ; Khá 115 HS = 35,17%;

Tb: 171 HS= 52,13%; Yếu: 6 HS= 1,83%.

3. Học sinh giỏi các cấp, chuyển lớp thẳng, chuyển cấp:

Chất lượng mũi nhọn: cấp huyện các môn văn hóa lớp 9: 5 giải ( 1 giải nhì, 1 giải ba và 3 giải KK); KHKT: 1 giải KK. Cấp tỉnh các môn văn hóa lớp 9 đạt 5 giải ( 1 giải nhì, 1 giải ba, 3 giải KK). Sáng tạo KHKT thanh thiếu niên 1 giải KK.

Chuyển cấp: 78 % ( vào học THPT, học nghề)

Chuyển lớp thẳng: 98,17%.

Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: 82/82 = 100%.

4. Kết quả phổ cập giáo dục:

Huy động trẻ hoàn thành chương trình tiểu học ra học lớp 6 đạt 100%, tỷ lệ TNTHCS đạt 100%.Trẻ từ 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS đạt 90,36%.

5. Kết quả giáo dục toàn diện khác: Chăm sóc cây xanh, bồn hoa, vệ sinh trường lớp sạch sẽ. Giáo dục thể chất, giáo dục truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc. Trong năm học tổ chức các đợt thi đua đạt kết quả ( Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; hoạt động chào mừng mừng Đảng mừng xuân; Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn thanh niên; ngoại khóa “ Vui để học”. Điền kinh học sinh đạt 1giải nhì, 2 giải ba cá nhân cấp huyện. Dự thi Họa mi vàng cấp huyện: Giải Ba.

**III. Đội ngũ:**

1. Số lượng:

Tổng sốcán bộ, giáo viên, nhân viên: 24 người trong đó hợp đồng có thời hạn 01 GV; Số hợp đồng lao động: 06 ( 02 bảo vệ, 02 phục vụ cấp dưỡng, 01 quản sinh, 01 lao công).

Số đảng viên, đoàn viên: Đảng viên: 16; Đoàn viên: 02.

2. Chất lượng:

Giáo viên giỏi các cấp: Cấp trường 13/18 = 72,22%; GVG cấp huyện : 6/18 = 33,33%, GVG cấp tỉnh 1/18 = 5,55%.

Đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 06/21 = 28,57% ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 14/21 = 66,87%. Hoàn thành nhiệm vụ: 01/21 = 4,56%

Đánh giá, xếp loại CBQL: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 01/2 = 50%. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 01/2 = 50%.

Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng:

\* Giáo viên: Tổng số: 18 người

Kết quả: - Tốt: 0

- Khá: 12/18 = 66,66%

- Đạt: 6/18 = 33,34%

- Chưa đạt: 0

\* Cán bộ quản lý: 02 người

- Phó hiệu trưởng: Khá.

- Hiệu trưởng: Khá.

**IV. Kết quả thi đua:**

1. Danh hiệu:

Cá nhân: Lao động tiên tiến : 22/23 = 95,65%

Chiến sĩ thi đua cơ sở: 4/22 = 18,18%.

Tập thể: Tổ Lao Động Tiên Tiến: 02 ( Tổ Tự nhiên, Tổ Xã hội).

Trường : Tập thể lao động tiên tiến.

2. Khen thưởng:

Khen thưởng: Cá nhân: 02 Giấy khen của UBND huyện.

**V. Cơ sở vật chất, tài chính.**

1. Cơ sở vật chất: Có đủ phòng học theo quy định, thiếu đồ dùng, thiết bị dạy học. Tu sửa, nâng cấp khu nhà học 2 tầng.

2. Tài chính:Kinh phí được cấp năm 2018 : Nguồn tự chủ: 4.502.431.000đ ; Không tự chủ: 1.341.440.000đ.

Việc thực hiện công khai thu chi tài chính tài chính theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện công khai chi hàng tháng, quý đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường được biết. Thực hiện đầy đủ, đúng, kịp thời chế độ bán trú, chi phí học tập cho học sinh theo quy định. Hồ sơ chừng từ kế toán đầy đủ, khoa học.

**VI. Kết quả nổi bật của các hoạt động khác**

Nhà trường luôn nhận được nguồn động viên, sự quan tâm của Đảng uỷ chính quyền xã. Ban đại diện cha mẹ học sinh kết hợp với nhà trường trong việc duy trì sĩ số học sinh, động viên những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khen thưởng những học sinh giỏi cấp huyện, hỗ trợ các đội tuyển học sinh tham gia dự thi cấp huyện về văn hóa, KHKT, trải nghiệm... với số tiền là 22.890.000đ.

Tháng 11/2018, nhà trường có tiếp nhận ủng hộ của Công đoàn khối bán lẻ Ngân hàng Công thương Việt Nam: 41 chăn bông, 41 chiếu, 41 gối, 41 áo ấm cho học sinh bán trú trong trường.

Tháng 01/2019, nhà trường có tiếp nhận ủng hộ của thầy cô giáo Trường THCS Trần Quốc Toản thành phố Hạ Long 30 đôi ủng,12 bao quần áo đã qua sử dụng và 5.000.000đ cho10 học sinh nghèo vượt khó.

Tháng 01/2019, tiếp nhận ủng hộ của tỉnh Đoàn Quảng Ninh 250 đôi tất.

**VII**.**ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm: Năm học 2018-2019, nhà trường cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ: Chất lượng hai mặt giáo dục đều tăng so với cùng kỳ năm học 2017-2018 và kế hoạch năm học. Chất lượng mũi nhọn giữ vững, chất lượng giáo dục toàn diện được chú trọng. Chất lượng đội ngũ được khẳng định. CSVC được tu sửa khang trang, đồ dùng, thiết bị dạy học được cấp bổ sung phục vụ cho công tác dạy và học. An ninh được giữ vững, trường học đảm bảo an toàn không có tai nạn thương tích và tệ nạn xâm nhập, không có bạo lực học đường. Trường được công nhận lại đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2018-2023.

2. Tồn tại, hạn chế : Chất lượng đội ngũ chưa đồng đều. Chất lượng giáo dục đại trà còn thấp. Duy trì sĩ số chưa đảm bảo, còn 01 học sinh bỏ học.

3 Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm:

Nguyên nhân: Một số ít giáo viên chưa thật sự đổi mới phương pháp dạy học, chưa cố gắng trau dồi chuyên môn để nâng cao tay nghề góp phân nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Ý thức học tập của học sinh chưa cao, phần lớn học sinh chưa xác định được mục đích học tập.

Bài học kinh nghiệm: Hội đồng giáo dục đoàn kết, nỗ lực hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch năm học 2018-2019.

**C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020**

**I. Nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2019-2020:**

1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.Tăng cường dạy học lồng ghép, tích hợp. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá. Chú trọng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Rà soát bổ sung các thiết bị, đồ dùng dạy học, khai thác triệt để phòng học bộ môn, thư viện, tu sửa hệ thống điện, một số hạng mục công trình, xây dựng cảnh quan nhà trường xanh-sạch- đẹp- an toàn.

3. Thực hiện có hiệu quả, sáng tạo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành ( Trường xanh-sạch-đẹp- an toàn), của huyện ( Kỷ niệm 100 năm thành lập huyện, 90 năm thành lập Đảng cộng sản Việt Nam) gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

4. Nâng cao năng lực cán bộ quản lý :Tiếp tục đổi mới công tác quản lý mọi hoạt động của nhà trường theo hướng dân chủ, tăng cường công tác đánh giá chất lượng giáo dục, kiểm tra các hoạt động dạy học; chấn chỉnh nề nếp kỷ cương, kỉ luật lao động; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nhà trường. Thực hiện đầy đủ và kịp thời, công khai các khoản thu chi, mọi chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động và học sinh trong nhà trường.

5. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

6. Chú trọng công tác bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt chuyên môn; năng lực tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong nhà trường, của gia đình và cộng đồng trong việc phối hợp quản lí và giáo dục toàn diện cho học sinh.

7. Duy trì sĩ số, đảm bảo chuyên cần và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Chú trọng công tác phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi. Nâng cao số lượng, chất lượng học sinh tuyển sinh vào lớp 10 THPT, TTHN&GDTX và học nghề.

8. Duy trì và giữ vững các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia, trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục lộ trình 2018-2023.

**II. Nhiệm vụ cụ thể và giải pháp**

**1. Thực hiện quy chế dân chủ, các cuộc vận động và phong trào thi đua:**

1.1.Nội dung:

Thực hiện Quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chi thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục thực hiện phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trào “ Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Thi đua lập thành tích chào mừng 100 năm thành lập huyện, 70 năm ngày giải phòng Bình Liêu, 90 năm thành lập Đảng cộng sản việt Nam.

Chung tay xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

1.2.Chỉ tiêu:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế dân chủ cơ sở, không vi phạm pháp luật; 100% % cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng kí nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng kí một đổi mới trong năm học; 100% cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia hưởng ứng phong trào thi đua, các cuộc vận động khác do ngành, địa phương, huyện phát động.

1.3. Biện pháp:

Tổ chức thực hiện thành công Hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm học. Chú trọng xây dựng nội bộ đoàn kết, thân ái, phát huy quyền dân chủ, sự sáng tạo của mỗi cán bộ, nhà giáo, nhân viên.

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với công việc được giao ( Đối với cán bộ giáo viên, nhân viên: trung thực, trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo và có khát vọng vươn tới xuất sắc, tích cực đấu tranh phòng chống bệnh thành tích và các biểu hiện tiêu cực khác, Chống các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa. Đối với học sinh: Thi đua làm theo lời Bác dạy, vượt khó vuơn lên trong học tập và rèn luyện, thực hành tiết kiệm, tích cực tham gia bảo vệ môi trường, yêu trường lớp yêu quê hương, bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo, bảo vệ di sản, thực hiện an toàn giao thông, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động trải nghiệm thực tế... phấn đấu trở thành con ngoan- trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào“ Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; thực hiện tốt phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực”. Thực hiện *Đề án 25.*

Nhà trường tích cực tham mưu với phối hợp với chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, lãnh đạo thôn bản để đảm bảo học sinh “an toàn đến trường”;

Xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa, kỷ cương nề nếp, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực.

Tổ chức các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian và các hội thi văn nghệ, thể dục thể thao… Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành tổ chức.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào chung tay xây dựng nông thôn mới tại thôn Khe O, Cao Thắng của xã Lục Hồn.

Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, giáo viên, học sinh, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng dạy và học.

**2. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học và chương trình giáo dục:**

2.1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học.

Nghiêm túc thực hiện khung thời gian năm học theo Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh: Học kỳ I bắt đầu từ 19/8/2019 kết thúc ngày 28/12/2019; học kỳ II bắt đầu từ 30/12/2020 và kết thúc 16/5/2020; Kết thúc năm học 23/5/2020.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học. Chú trọng nội dung giáo dục tích hợp và thiết bị, đồ dùng dạy học. Chú trọng giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống và hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Thực hiện dạy lớp 9 môn Âm nhạc ở học kỳ I, môn Mỹ thuật ở học kỳ II.

- Dạy tự chọn: Môn tin học khối 6, chủ đề tự chọn bám sát đối với môn Toán, Văn các khối 7,8,9.

- Dạy ngoại ngữ: Tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh, phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm và điều kiện cơ sở vật chất. Kiểm tra đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông.

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới.

- Đẩy mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục STEM.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đội thiếu niên : Tổ chức phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nền nếp, kỷ cương, văn hóa nhà trường .

- Triển khai thực hiện đổi mới phương pháp dạy học điển hình ở môn Toán, Ngữ văn

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Văn hóa ẩm thực, trò chơi dân gian.

**3. Kế hoạch phát triển giáo dục**

3.1. Chỉ tiêu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối/lớp | Kế hoạch | | Huy động | | | Duy trì cuối năm | | | Ghi chú |
| Số lớp | Số học sinh | Số lớp | Số học sinh | | Số lớp | Số học sinh | |  |
| SL | Tỷ lệ | SL | Tỷ lệ |  |
| 6 | 02 | 63 | 02 | 64 | 101,6% | 02 | 64 | 100% | Tăng 1 |
| 7 | 03 | 83 | 03 | 83 | 100% | 03 | 83 | 100% |  |
| 8 | 03 | 99 | 03 | 98 | 98,98% | 03 | 98 | 100% | Giảm 1 |
| 9 | 02 | 63 | 02 | 63 | 100% | 02 | 63 | 100% |  |
| Tổng | **10** | **308** | **10** | **308** | **100%** | **10** | **308** | 100% |  |

3.2. Biện pháp:

Duy trì tốt sĩ số, phối hợp với gia đình quản lí chặt chẽ sinh hoạt học tập của học sinh, đảm bảo độ chuyên cần.

Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, vận động học sinh đi học đều, đầy đủ, giáo dục ý thức tự giác vươn lên học tập tiến bộ, ý thức trách nhiệm của người học sinh đối với bản thân, gia đình và xã hội.

**4. Nâng cao chất lượng giáo dục**

4.1. Hạnh kiểm:

a) Nội dung: Giáo dục học sinh ý thức chăm ngoan, thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy, tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, nỗ lực vượt khó vươn lên trong học tập và rèn luyện.

b) Chỉ tiêu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số Lớp** | **TSHS** | **Tốt** | | **Khá** | | **Tb** | | *Ghi chú* |
| *SL* | *%* | *SL* | *%* | *SL* | *%* |  |
| 6 | 02 | 64 | 41 | 64,06 | 21 | 32,81 | 02 | 3,13 |  |
| 7 | 03 | 83 | 62 | 74,7 | 20 | 24,09 | 01 | 1,21 |  |
| 8 | 03 | 98 | 89 | 90,81 | 07 | 7,15 | 02 | 2,04 |  |
| 9 | 02 | 63 | 49 | 77,78 | 09 | 14,3 | 04 | 7,92 |  |
| **Cộng** | **10** | **308** | **241** | **78,24** | **58** | **18,84** | **09** | **2,92** |  |

**c) Biện pháp:**

Giáo dục học sinh tinh thần đoàn kết, ý thức học tập tốt, tu dưỡng đạo đức, lễ phép, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau; thái độ lịch sự, văn minh trong ứng xử, giao tiếp. Thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy, rèn luyện kỹ năng sống tự lập, kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng phòng chống đuối nước, sức khoẻ sinh sản vị thành niên. Tích cực rèn luyện thân thể nâng cao thể chất, ý thức tự giác trong lao động. Giáo dục ý thức giữ gìn và sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, bảo vệ môi trường " Xanh - sạch - đẹp- an toàn", ý thức xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh làng bản, thôn xóm xóa bỏ một số phong tục tập quán cổ hủ lạc hậu. Chú trọng tuyên truyền, giáo dục học sinh về chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, an toàn trường học, an ninh trật tự…

Xây dựng cho học sinh động cơ học tập đúng đắn, ý thức tự học, tự nghiên cứu, tính trung thực trong kiểm tra, trong cuộc sống. Phổ biến cho học sinh về nội dung các Điều 38,39,40,41,42 Điều lệ trường trung học vào đầu năm học.

Tổ chức buổi sinh hoạt tập thể, sinh hoạt lớp, hoạt động tập thể dưới cờ, hoạt động Đội thiếu niên, hoạt động thể dục thể thao, ngoại khóa. Các hoạt động học tập chính khóa được tích hợp trong các bài giảng đặc biệt là các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, sinh…

Tuyên truyền về một số chế độ chính sách hiện hành mà học sinh được hưởng: hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ bán trú, miễn, giảm học phí.

Giáo dục ý thức, nhận thức cho học sinh khi tham gia bình phẩm, đăng tin trên các trang mạng xã hội.

4.2. Học lực:

a) Nội dung: Học sinh đạt chuẩn kiến thức kĩ năng, chú trọng nâng cao chất lượng ở tất cả các môn học. Đối với các môn tính điểm: 98% đạt từ trung bình trở lên trong đó học lực giỏi trên 10% , khá từ 35% trở lên , hạn chế học lực yếu, không có học lực kém. Đối với các môn xếp loại:100% xếp loại đạt.

b) Chỉ tiêu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số**  **Lớp** | **TSHS** | **Giỏi** | | **Khá** | | **Tb** | | **Yếu** | |
| *SL* | *%* | *SL* | *%* | *SL* | *%* | *SL* | *%* |
| 6 | 02 | 64 | 10 | 15,62 | 22 | 34,37 | 29 | 45,31 | 03 | 4,7 |
| 7 | 03 | 83 | 08 | 9,63 | 29 | 34,94 | 44 | 53,01 | 02 | 2,42 |
| 8 | 03 | 98 | 06 | 6,12 | 43 | 43,88 | 48 | 48,98 | 01 | 1,02 |
| 9 | 02 | 63 | 06 | 9,5 | 16 | 25,4 | 41 | 65,1 | 0 | 0 |
| **Cộng** | **10** | **308** | **30** | **9,74** | **110** | **35,71** | **162** | **52,59** | **06** | **1,96** |

c, Biện pháp:

- Thực hiện tốt nề nếp học tập các buổi học chính khóa, tăng cường học buổi chiều đối với các bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh. Ôn tập, bồi dưỡng học giỏi, học sinh yếu. Khích lệ ý thức tự học, tự nghiên cứu, học hỏi bạn bè, tinh thần chủ động, ham học, sáng tạo ở học sinh. Học sinh phải trang bị đầy đủ sách giáo khoa, vở viết và đồ dùng học tập. Huy động tính tích cực tham gia các hoạt động học tập trong một giờ học, phương pháp học bộ môn, vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các tình huống thực tiễn. Phối hợp với phụ huynh kiểm tra thường xuyên việc tự học ở nhà của học sinh.

- Về đổi mới phương pháp dạy học:

+ Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh theo tinh thần công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kĩ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

+ Quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Dạy học gắn với trải nghiệm sáng tạo, gắn với mục tiêu giáo dục cụ thể, khai thác tối đa các điều kiện thuận lợi và nguồn lực của địa phương. Tăng cường khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM.

- Về đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

+ Đa dạng hóa các hình thức dạy học: Tổ chức các hoạt động học tập trong một giờ học, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng.

+ Động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp huyện.

+ Khai thác triệt để thư viện nhà trường để học sinh được đọc sách. Tiếp tục thực hiện việc Xây dựng tủ sách Bác Hồ theo công văn số 198/PGDĐT ngày 26/3/2018 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Phong trào Trường em làm theo lời Bác và Xây dựng tủ sách Bác Hồ từ năm học 2017-2018.

+ Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo: Bảo vệ cột mốc biên giới ( thăm và dọn vệ sinh); Tìm hiểu nét văn hóa sinh hoạt, văn hóa ẩm thực, văn nghệ địa phương ( đến thăm nhà sàn, gặp gỡ các nghệ nhân hát then, làm đàn tính …) góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và chương trình giáo dục; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và văn hóa thế giới.

+ Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Đổi mới kiểm tra và đánh giá học sinh:

+ Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ GDĐT, các hướng dẫn của Sở GDĐT, PGD&ĐT về tuyển sinh và bố trí học sinh đầu cấp.

+ Chú trọng đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

+ Chỉ đạo và tổ chức việc kiểm tra, đánh giá học sinh một cách chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Khi chấm bài kiểm tra giáo viên phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

+ Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập được giao. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

+ Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

+ Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

+ Quản lý chất lượng các bài kiểm tra từ 1 tiết trở lên, nhằm khắc phục tình trạng chênh lệch lớn giữa điểm bài kiểm tra học kỳ và các bài kiểm tra thường xuyên.

+ Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường. Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học và tham khảo tài liệu có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối" .Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo quy định tại Công văn số 54/PGDĐT ngày 18/01/2018 của Phòng GD&ĐT về việc tiếp tục thực hiện tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn qua mạng Internet.

+ Triển khai thực hiện Sổ điểm điện tử, tăng cường sử dụng Sổ liên lạc, Học bạ điện tử.

- Đánh giá xếp loại cuối kỳ, cuối năm đúng quy chế, trung thực khách quan, công khai.

4.3.Học sinh giỏi các cấp, học sinh chuyển lớp thẳng,chuyển cấp

a) Chỉ tiêu:

Cấp huyện: 06 giải

Cấp tỉnh: 05 giải

Chuyển lớp thẳng: Đạt 98%

Chuyển cấp: Đạt 80% ( học lớp 10 THPT, TTHN&GDTX, học nghề).

b) Biện pháp:

Công tác bồi dưỡng mũi nhọn: Thành lập đội tuyển, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng. Năm học 2019 -2020, nhà trường tổ chức bồi dưỡng ở các bộ môn: Sử - GDCD - Ngữ văn. Phân công giáo viên có chuyên môn tốt trực tiếp ôn luyện cho học sinh vào các giờ học buổi chiều, thực hiện từ tháng 9/2019. Chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể ôn luyện,giáo viên xây dựng giáo án bồi dưỡng theo từng buổi, từng chuyên đề.

Công tác phụ đạo nâng chất lượng giáo dục đại trà: Xây dựng kế hoạch ôn tập bồi dưỡng 3 môn Toán, Văn, Anh từ tháng 9/ 2019 đối với khối 9, thực hiện 3 buổi/tuần nhằm nâng cao chất lượng thi tuyển vào 10 THPT. Các khối lớp còn lại thực hiện từ tháng 10/2019. Nội dung ôn tập củng cố lại kiến thức vừa học, tập trung vào hoạt động thực hành vận dụng.

Làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng, tư vấn cho học sinh khối 9 ngay từ đầu năm học. giáo dục ý thức ham học, ý thức trách nhiệm của bản thân với gia đình, cộng đồng và xã hội.

4.4. Giáo dục toàn diện.

a) Chỉ tiêu:

\* Giáo dục pháp luật: 100% học sinh được tuyên truyền về chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước dành cho học sinh dân tộc, được phổ biến, học tập các nội quy nhà trường, Điều lệ trường trung học. 100% học sinh thực hiên tốt 5 Điều Bác Hồ dạy.

\* Giáo dục thể chất: 100% học sinh đạt các tiêu chí theo quy định đánh giá, xếp loại thể chất học sinh.

\* Công tác giáo dục dân tộc: 100% học sinh được tuyên truyền những chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước đối với học sinh dân tộc, đảm bảo mọi chế độ học sinh theo quy định của pháp luật; 100% mặc trang phục dân tộc ngày chào cờ đầu tuần và các ngày lễ, tết. 100% học sinh tìm hiểu và trải nghiệm các nét văn hoá đặc trưng của từng dân tộc ở địa phương.

\* Hoạt động thể thao: 100% học sinh tham gia rèn luyện các môn: Cờ vua, đá cầu, điền kinh, một số môn thể thao dân tộc. Tham gia và đạt thành tích cao trong các giải thể thao, Hội khỏe Phù Đổng.

\* Văn nghệ: Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành tổ chức. Thành lập Đội văn nghệ xung kích hoạt động thường xuyên gắn liền với các hoạt động của nhà trường ( nội dung: hát về mái trường, Đảng, Bác Hồ, quê hương… đặc biệt giữ gìn và phát huy làn điệu then, đàn tính, sáo trúc).

\* Hoạt động hướng nghiệp, giáo dục địa phương.

- 100% học sinh được học Lịch sử, Ngữ văn địa phương, giáo dục tích hợp gắn với trải nghiệm thực tế.

- Giáo dục hướng nghiệp: Làm tốt công tác tư vấn học sinh sau khi tốt nghiệp THCS để học sinh lựa chọn trường học tiếp THPT hoặc học nghề.

\* Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: 100% học sinh tham hoạt động TDTT, VN, đọc sách báo, hoạt động chung tay xây dựng nông thôn mới.

\* Hoạt động giáo dục an toàn giao thông: Làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện đúng luật giao thông, văn hóa giao thông.

\* Hoạt động giáo dục đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trật tự: : Làm tốt công tác tuyên truyền về an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trật tự.

\* Hoạt động giáo dục thực hiện vệ sinh môi trường: Làm tốt công tác tuyên truyền về giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

b) Biện pháp: Tăng cường công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường: Tuyên truyền luật giao thông đường bộ, quyền trẻ em, bảo vệ môi trường, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tổ chức thực hiện tốt các phong trào lớn của ngành, huyện cho học sinh bằng nhiều hình thức : ngoại khoá, sinh hoạt câu lạc bộ, sân khấu hoá, viết bài dự thi...

Công tác giáo dục hướng nghiệp : Giáo dục cho các em những kiến thức cơ bản về trồng trọt, chăn nuôi qua các buổi lao động, sinh hoạt ngoại khoá; tổ chức cho các em đến cơ sở sản xuất thủ công của nhân dân để tìm hiểu và học tập. Tuyên truyền, tư vấn cho học sinh lớp 9 sau khi tốt nghiệp THCS để học sinh lựa chọn trường học tiếp THPT hoặc học nghề một cách phù hợp.

Giáo dục thể chất, giáo dục truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc: Học sinh được học chương trình thể dục chính khoá, ngoài ra các em còn được rèn luỵện thêm các môn thể thao dân tộc như: đẩy gậy, kéo co, nhảy dây, ô ăn quan... Nhà trường quy định học sinh mặc trang phục dân tộc vào ngày thứ hai hàng tuần. Phối hợp với Đoàn thanh niên xã tổ chức tập luyện cho đội văn nghệ xung kích nhà trường hát then, đánh đàn tính, thổi sáo...

Tổ chức tốt tuần sinh hoạt tập thể, tư vấn học đường, ngày hội đọc sách, Ngày pháp luật, tuyên truyền về thực hiện an toàn giao thông, văn hóa giao thông và các kĩ năng đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, dọn và sắp xếp đồ dùng trong gia đinh lồng ghép trong chương trình ngoại khoá, chương trình phát thanh măng non của Đội thiếu niên trong năm học.

4.5. Công tác tổ chức bán trú học sinh.

a) Yêu cầu:

\* Học sinh bán trú tại trường:

Học 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng.

Quản lý nếp sống sinh hoạt học sinh bán trú nề nếp, khoa học.

Tổ chức hoạt động giáo dục NGLL hiệu quả, giáo dục kỹ năng sống.

Đảm bảo an ninh trật tự và an toàn cho học sinh bán trú.

\* Học sinh bán trú trọ quanh trường: Học sinh sinh hoạt tại các gia đình xung quanh trường, thuận tiện cho việc đến trường học ( thôn Lục Nà, Bản Pạt, Cốc Lồng, Bản Cáu, Nà Luông).

b) Chỉ tiêu:

Chất lượng 2 mặt GD: Học lực 100% đạt từ Tb trở lên; Hạnh kiểm 100% đạt hạnh kiểm khá tốt.

HS ở bán trú: 48học sinh. 100% học sinh thực hiện tốt nội quy sinh hoạt bán trú.

Công tác GDNGLL: 100% học sinh được tham gia hoạt động TDTT, lao động, tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ, đọc sách...

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ học sinh.

c) Biện pháp:

\* Đối với học sinh bán trú tại trường:

Ôn tập, bồi dưỡng buổi 2, quản lí chặt chẽ giờ tự học tối của học sinh.

Bếp ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chú trọng khâu nhập lương thực, thực phẩm rõ nguồn gốc. Xây dựng thực đơn hàng ngày khoa học, hợp lý. Thực hiện công khai tài chính bếp ăn học sinh. Đảm bảo đầy đủ nước sạch phục vụ sinh hoạt học sinh.

Chăm sóc sức khoẻ và vệ sinh cá nhân học sinh.

Giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường, an toàn trường học.

Phân công CB,GV trực và tổ chức ôn tập bồi dưỡng kiến thức vào buổi chiều cho HS. Hướng dẫn học sinh thực hiện tốt nội quy sinh hoạt tập thể : ăn, ở, học tập, lao động, giữ gìn vệ sinh chung. Rèn luyện kỹ năng sống trong môi trường tập thể, kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng phòng chống đuối nước, kĩ năng tự bảo vệ, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, hiểu biết xã hội. Giáo dục học sinh tích cực rèn luyện thân thể nâng cao thể chất, ý thức tự giác trong lao động. Quan tâm, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Tích cực trong việc vận động mọi người cùng quan tâm tới đời sống sinh hoạt của học sinh bán trú tại trường.

\* Đối với học sinh bán trú trọ quanh trường: Gia đình học sinh làm đơn xin ở trọ quanh trường có đầy đủ chữ ký xác nhận của chủ hộ gia đình cho ở trọ, chữ ký của trưởng thôn bản. Phụ huynh học sinh, gia đình cho ở trọ chịu trách nhiệm trước nhà trường về chỗ ở trọ, sinh hoạt, góc học tập, an toàn cho học sinh, đảm bảo an ninh trật tự thôn bản.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc, công khai mọi chế độ chính sách học sinh theoThông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách cho học sinh bán trú theo quy định.

**5. Nâng cao chất lượng đội ngũ**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên : 24 người

Hợp đồng lao động: 06 người ( Bảo vệ: 02 người, phục vụ cấp dưỡng: 02 người, quản sinh: 01 người, lao công tạp vụ: 01 người).

**5.1. Tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống.**

a) Nội dung: Bồi dưỡng cho CB, GV, NV có phâm chất đạo đức tốt, đoàn kết, trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nâng cao tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của người viên chức lao động trong tình hình mới.

b,Chỉ tiêu: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, ý thức trách nhiệm cao. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên không vi phạm kỉ luật, kỉ cương hành chính, không vi phạm quy chế làm việc. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập Nghi quyết của Đảng, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. 100% CB, GV, NV tham gia thi tìm hiểu về 100 năm thành lập huyện, 90 năm thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.

c, Biện pháp thực hiện

Triển khai sâu rộng việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng với tinh thần “ Tất cả vì học sinh thân yêu”.

Thực hiện chuẩn mực nhà giáo, quy tắc ứng xử của nhà giáo, xử lí nghiêm các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, xây dựng kỷ cương, kỷ luật công vụ trong nhà trường. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, đẩy mạnh phong trào thi đua.

Nâng cao nhận thức về đổi mới phương pháp dạy học, đạo đức nghề nghiệp, động cơ làm việc và tinh trách nhiệm đối với hiệu quả công việc, có ý thức trong công tác bảo quản, khai thác, sử dụng tài sản của nhà trường.

Thực hiện tốt Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và các phong trào thi đua đạt kết quả.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến CB,GV,NV.

Chú trọng công tác giám sát lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ, có nhắc nhở, ngăn chặn kịp thời đối với những trường hợp vi phạm.

**5.2. Nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ CB,GV,NV.**

**5.2.1. Cán bộ quản lý:**

a) Nội dung:

Ban giám hiệu quản lý hoạt động nhà trường bằng Kế hoạch, Quy chế và Thi đua.

Trung thực, khách quan, minh bạch, công khai trong đánh giá kết quả thực hiện các Quy chế, Kế hoạch, Thi đua, xếp loại viên chức tháng năm, đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn hiệu trưởng.

Chỉ đạo mạnh mẽ về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà. Kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục theo nguyên tắc độc lập đối với môn Ngữ văn,Vật lý khối 6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

Quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học và cơ sở vật chất nhà trường.

Đảm bảo an ninh trật tự và an toàn trường học.

Làm tốt công tác thông tin báo cáo.

b) Chỉ tiêu:

Xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 01/2 = 50%.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 01/2 = 50%.

Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Khá: 02/2 = 100%.

c) Biện pháp thực hiện:

Xây dựng và tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm học, tập trung chỉ đạo việc thực hiện: Kế hoạch giao dục, phương pháp giáo dục, kiểm tra nội bộ trường học, thi đua, tổ chức bộ máy, xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lí sử dụng bồi dưỡng, đánh giá đội ngũ, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và các phong trào, các cuộc vận động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Phân công cụ thể nhiệm vụ của BGH. Từng phần việc phải có kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện, thường xuyên tự kiểm tra, giám sát tiến độ, hiệu quả công việc, kịp thời điều chỉnh kế hoạch và nghiêm khắc trong đánh giá, phê bình công minh trong khen, chê. Làm tốt công tác quản lý chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục, quản lý hồ sơ. Phối hợp chặt chẽ chủ động sáng tạo và đổi mới trong công tác quản lý và điều hành. Chịu trách nhiệm trước cấp trên về mọi hoạt động của nhà trường.

Tích cực tham gia các lớp đào tạo cán bộ, bồi dưỡng cán bộ cả về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

Làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, phát hiện nhân tố, bồi dưỡng để tham gia Hội thi chọn GVG các cấp trong những năm học tiếp theo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, công khai mọi chế độ chính sách cho người lao động và học sinh.

Lấy ý kiến tham gia của cán bộ giáo viên nhân viên trước khi ban hành các Quy chế, Kế hoạch.

Chú trọng công tác tham mưu với cấp trên, công tác phối hợp với các tổ chức ngoài nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

Đổi mới công tác quản lí giáo dục :Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng, đồng thời tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục.

Duy trì kỷ cương nền nếp, văn hóa nhà trường; tăng cường công tác giáo dục quản lý giáo viên, nhân viên. Ngăn chặn kịp thời hiện tượng vi phạm pháp luật, hiện tượng bạo lực, giảm thiểu các rủi ro trong đời sống học đường. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc đối với giáo viên phổ thông theo Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT về quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011.

Nghiêm túc thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách theo công văn 1233 Sở GD&ĐT ngày 23/5/2019.

Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường theo công văn số 758/PGD&ĐT ngày 18/9/2019.

**5.2.2. Giáo viên**

a) Nội dung:

Bồi dưỡng, nâng cao năng lực giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến kinh nghiệm.

b) Chỉ tiêu:

- Xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 4/19 =21%

Hoàn thành tốt nhiệm vụ:15/19 = 79%

Hoàn thành nhiệm vụ: 0/19 = 0%

- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp:

Tốt: 4/19 = 21%

Khá: 9/19 =47,4%

Trung bình: 6/19 = 31,6%

- Giờ dạy: 100% giáo viên có giờ dạy đạt từ trung bình trở lên, trong đó 60% giờ dạy khá, giỏi. Không có giờ dạy yếu.

- Hồ sơ, kế hoạch bài học: 100% có đầy đủ hồ sơ, kế hoạch bài học theo quy định. Bài soạn đạt chất lượng khá tốt 70%.

- Giáo viên dự giờ đồng nghiệp 35tiết/năm học. Có đánh giá, nhận xét.

- Thực hiện chuyên đề cấp trường: Dạy học dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, các kỹ thuật dạy học tích cực: 4 chuyên đề/năm học ( Toán, Vật lý, Ngữ văn, Anh). Ngoại khóa: Giáo dục đạo đức học sinh.

- Thực hiện hoạt động điển hình về đổi mới phương pháp dạy học: Môn Toán, Ngữ văn.

- Viết sáng kiến kinh nghiệm: 13/19 = 68,42%.

- GVG cấp trường: 13/19 = 68,42%.

- GVCNG cấp trường: 8/10 = 80%.

- GVCNG cấp huyện: 3/10 = 30%

- Đăng kí một nội dung đổi mới trong năm học: 19/19 = 100%.

- Về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống: 100% CB,GV,NV tích cực học tập Nghị quyết của Đảng, thực hiện tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Về phong trào thi đua: 100% CB,GV,NV tích cực tham gia các phong trào thi đua của nhà trường, ngành phát động.

c) Biện pháp thực hiện

- Tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực chủ động, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, khuyến khích và tạo điều kiện để học sinh phát huy năng lực ở tất cả các môn học.

-Tổ chức đa dạng các hoạt động học tập cho học sinh trong một giờ học. Quan tâm đến tất cả các đối tượng học sinh, có biện pháp giáo dục thích hợp, giáo dục học sinh động cơ học tập đúng đắn, say mê, yêu thích môn học. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giờ dạy.

- Tăng cường giảng dạy tích hợp, linh hoạt trong các môn học: Giáo dục kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục thể chất và y tế trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội tiếp tục được đẩy mạnh qua việc dạy học tích hợp, lồng ghép vào các chương trình sinh hoạt tập thể, ngoại khóa…

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh ở tất cả các môn học. Chú trọng các khâu ra đề, coi, chấm các bài kiểm tra đảm bảo trung thực khách quan có lời nhận xét, hướng dẫn sửa sai, động viên sự tiến bộ của học sinh. Đánh giá xếp loại cuối kỳ, cuối năm đúng quy chế, thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao chất lượng đầu năm và nghiệm thu cuối năm học.

- Tổ chức thực hiện có chất lượng các chuyên đề cấp trường, chú ý các khâu định hướng, phân công soạn giảng, dự giờ, nhận xét, rút kinh nghiệm. Tích cực tham gia sinh hoạt chuyên đề, hội thảo cấp huyện để bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề.

- Phát động phong trào làm đồ dùng dạy học phục vụ bài giảng. Sử dụng có hiệu quả các đồ dùng, thiết bị dạy học hiện có.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp giảng dạy, khai thác hiệu quả công cụ trình chiếu phục vụ giảng dạy. Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi , bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở, tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “ Trường học kết nối”.

- Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, thúc đẩy đồng nghiệp.

- Phân công GV giảng dạy phù hợp với trình độ đào tạo, không bố trí giáo viên dạy chéo môn.

- Quan tâm bồi dưỡng GV bằng hình thức tự bồi dưỡng thường xuyên, trao đổi, thăm lớp dự giờ đồng nghiêp, khuyến khích GV tự học tập để nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận, tin học, ngoại ngữ.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh: Môn Lịch sử, Công nghệ.

- Mỗi GV đăng kí một nội dung đổi mới trong năm học gắn với nhiệm vụ được phân công; lựa chọn nội dung mới, nội dung còn hạn chế, bất cập, yếu trong nhà trường, nghiên cứu tìm giải pháp khắc phục mang tính khả thi, tạo sự đột phá.

- Giám sát lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp, bồi dưỡng những kiến thức, kĩ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, giao ban giáo viên chủ nhiệm, dự giờ sinh hoạt lớp.

**5.2.2. Nhân viên**

a) Nội dung: Nâng cao chất lượng các hoạt động tài chính, y tế, văn thư thư viện, thiết bị.

b) Chỉ tiêu:

b) Chỉ tiêu:

- Xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 0 / = %

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 3 /3 = 100 %

Hoàn thành nhiệm vụ: 0/0 = 0 %

- Chuyên môn nghiệp vụ: 100% thực hiện tốt chuyên môn nghiệp vụ.

- Về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống: 100% nhân viên tích cực học tập Nghị quyết của Đảng, thực hiện tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Về phong trào thi đua: 100% nhân viên tích cực tham gia các phong trào thi đua của nhà trường, ngành phát động.

c) Biện pháp thực hiện

- Tham mưu giúp hiệu trưởng tổ chức điều hành hoạt động tài chính, tài sản đúng nguyên tắc và đạt hiệu quả. Quản lý tốt hồ sơ chứng từ kế toán. Đảm bảo các nguyên tắc chứng từ hợp lý, rõ ràng, chính xác. Thực hiện chế độ công khai tài chính định kì như sau: Hàng quý thông báo tổng kinh phí được chi, được quyết toán và quỹ tiền mặt. Lập sổ theo dõi việc thực hiện chế độ đối với GV, NV. Chủ động trong công tác tự kiểm tra tài chính hàng quý trong năm.

- Theo dõi công văn đi và đến, tổng hợp phân tích báo cáo. Chịu trách nhiệm về độ chính xác các nội dung, hồ sơ báo cáo và thời gian quy đinh. Giao nhận sổ đầu bài, Học bạ học sinh, phụ trách cấp phát văn bàng cho học sinh, giữ và sử dụng con dấu đúng quy định. Quản lý sách giáo khoa, tham khảo, tư liệu phục vụ dạy và học đầy đủ, rõ ràng, sắp xếp khoa học. Có đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định. Quản lý, sử dụng khai thác các tài sản hiện có của thư viện bao gồm các loai sách báo, ấn phẩm. Đảm bảo hoạt động đọc và nghiên cứu sách, báo, tạp chí... của giáo viên và học sinh tại thư viện nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai phòng chống dịch bệnh và phòng chống tai nạn thương tích. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường trong nhà trường.

**6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục**

6.1. Yêu cầu: Tiếp tục đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường từ năm 2018-2019 cho lộ trình đánh giá tiếp theo.

6.2. Chỉ tiêu: Hoàn thành được tất cả các tiêu chí của từng năm học.

6.3. Biện pháp thực hiện:

Tổ kiểm định chất lượng phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên. Các thành viên tự giác hoàn thành công việc cùng với thực hiện nhiệm vụ trong năm học ( hoàn thành sau khi kết thúc năm học).

**7. Công tác phổ cập – Xóa mù chữ**

7.1 .Chỉ tiêu:Kết quả thực hiện công tác phổ cập: Đạt mức độ 3.

Kết quả thực hiện công tác xoá mù chữ trên địa bàn: : Đạt mức độ 2.

7.2. Biện pháp

Huy động số học sinh trong độ tuổi ra lớp. Giáo dục học sinh đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng bậc học; Tổ chức tốt công tác ôn tập, bồi dưỡng học sinh khối 9 đảm bảo đủ điều kiện xét tốt nghiệpTHCS, dự thi tuyển vào lớp 10 THPT, học nghề.

Tham mưu với Trung tâm học tập cộng đồng xã về phương pháp và nội dung giáo dục, phối hợp với các tổ chức trên địa bàn xã thực hiện đạt chất lượng các lớp xóa mù chữ.

Nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lí phổ cập giáo dục-xóa mù chữ và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Giữ vững công tác phổ cập, xoá mù chữ trên địa bàn.

**8. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, thư viện chuẩn**

8.1. Yêu cầu: Tiếp tục giữ vững trường chuẩn quốc gia.

8.2. Chỉ tiêu: Chất lượng đội ngũ:100% đạt khá trở lên

Chất lượng giáo dục: Học lực giỏi 9,8%; Khá: 35,83%; hạn chế học lực yếu, không có học lực kém.

Các tiêu chí khác đạt.

Trường đạt chuẩn quốc gia lộ trình 2018-2023.

Đa dạng các đầu sách thư viện, huy động 100% CB,GV,NV và HS tham gia đọc sách, báo tại thư viện.

8.3. Biện pháp

Huy động tối đa học sinh ra lớp, đảm bảo chuyên cần. Thực hiện tốt nề nếp dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng đội ngũ.

Tích cực tham mưu cấp trên để đầu tư kinh phí tu sửa, nâng cấp CSVC và mua sắm bàn ghế. Giữ gìn cảnh quan nhà trường “ Xanh – sạch- đẹp- an toàn”.

Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm và đạt trong sạch vững mạnh.

Tăng cường các đầu sách cho thư viện, bổ sung bàn ghế phòng đọc. TiẾp tục thực hiện có hiệu quả việc xây dựng tủ sách Bác Hồ. Bố trí thời gian hợp lí cho hoạt động đọc sách, báo tại thư viện cho CB,GV,NV và học sinh.

**9. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy**

9.1. Yêu cầu: CB,GV,NV biết sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học kiểm tra đánh giá, quản lý.

9.2. Chỉ tiêu: 100% CB,GV, sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Trong các giờ thao giảng đảm bảo 80% ứng dụng công nghệ thông tin. Viết tin bài, ảnh đăng lên trang Web của trường 02 bài/tổ/tháng, tin bài đăng lên trang Web của ngành 01 bài/tháng. 100% CB,GV, NV tham gia.

9.3. Biện pháp:

Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học.

Tiếp tục tập huấn cho CB,GV về " Trường học kết nối", duy trì trang Web.

Bồi dưỡng CB,GV về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin quy định tại thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin truyền thông. Kỹ năng sử dụng phầm mềm quản lý trường học trực tuyến ( SMAS). Kỹ năng sử dụng Microsoft Office 2016 trở lên. Kỹ năng khai thác các nguồn học liệu , tìm kiếm thông tin qua mạng Internet, kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, soạn bài giảng e-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phầm mềm dạy học, Khai thác, sử dụng hiệu quả phần mềm dạy học không lạm dụng, không hình thức. Sử dụng tối đa thiết bị điện tử đã được trang bị tại các phòng học trong giờ dạy của giáo viên. nhằm đổi mới, đồng bộ phương pháp dạy học và phương thức thi, kiểm tra đánh giá người học; dạy học phân hóa theo năng lực nhận thức của học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của CT GDPT 2006 và CT GDPT 2018; xây dựng môi trường học tập trực tuyến, học mọi lúc-mọi nơi,...

Sử dụng phần mềm quản lý các bộ phận: Sổ điểm điện tử, học bạ, phầm mệm SMAS, phổ cập, tài chính, thời khóa biểu, quản lý cán bộ, GV, NV

Khai thác, sử dụng phòng máy vi tính hiệu quả, đường truyền Internet, hệ thống Wifi phục vụ công tác giảng dạy, học tập.

Phát động phong trào viết tin bài về các hoạt động của nhà trường, hoạt động trải nghiệm thực tiễn, giới thiệu quảng bá các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, sản vật, nếp sống văn hóa các dân tộc địa phương đến cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh. Thành lập nhóm kiểm duyệt tin bài trước khi đăng lên trang Web của nhà trường.

**10. Công tác xây dựng, sử dụng, bảo quản CSVC, trang thiết bị dạy học**

10.1. Yêu cầu: Đảm bảo đầy đủ bàn ghế, phòng làm việc, phòng học, trang thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, nguồn nước phục vụ sinh hoạt học sinh.

10.2. Chỉ tiêu: 100% lớp học có đủ bàn ghế, bảng chống loá; 100% lớp học được lắp máy chiếu. Phòng bộ môn đưa vào hoạt động thường xuyên.100% học sinh có đủ sách giáo khoa, vở viết và đồ dùng học tập. Đảm bảo có đủ nước sạch phục vụ sinh hoạt cho CB,GV và học sinh. Trường học đảm bảo về an ninh trật tự, an toàn về phòng chống cháy nổ.

10.3. Biện pháp:

Sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học hiện có, làm thêm đồ dùng dạy học, sử dụng tối đa các bài dạy ứng dụng công nghệ thông tin.

Giữ gìn cảnh quan sân trường, thường xuyên khơi thông hệ thống thoát nước; phòng chống cháy nổ: trang bị đầy đủ bình chữa cháy và các phương tiện khác, tổ phòng cháy chữa cháy tham gia tập huấn về nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy tại huyện, đảm bảo trực 24/24 giờ/ ngày ; Phối hợp với lục lượng an ninh trật tự trên địa bàn trong công tác đảm bảo an toàn, an ninh trật tự nhà trường và khu vực xung quanh trường.

Trang bị bảng phụ, SGK, sách tham khảo nghiệp vụ cho việc lên lớp của GV

Tu sửa, nâng cấp phòng học bộ môn, ký túc học sinh, khu làm việc hành chính đảm bảo cho hoạt động dạy và học.

Đảm bảo nguồn nước sạch cho sinh hoạt cho CB,GV,NV và học sinh.

Học sinh tự trang bị, mượn để có đủ sách giáo khoa, vở viết và đồ dùng học tập, cặp sách. Giữ gìn và bảo quản tốt tài sản nhà trường.

Các tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, tự làm thêm đồ dùng dạy học, có trách nhiệm bảo quản CSVC nhà trường.

Thường xuyên chăm sóc bồn hoa, cây cảnh tạo cảnh quan nhà trường xanh – sạch- đẹp- an toàn.

Thực hiện thường xuyên việc lau dọn nhà vệ sinh đảm bảo luôn sạch sẽ, phun thuốc trừ muỗi định kỳ khu vực trường phòng chống dịch bệnh.

Công tác phòng cháy nổ: Kiểm tra thường xuyên hệ thống điện và các tài sản nhà trường, các phương tiện phòng chống cháy nổ, bố trí lực lượng trực trường, sãn sàng tham gia ứng cứu khi có sự cố cháy nổ trong và ngoài trường.

**11. Công tác tài chính kế toán, thủ quỹ**

11.1. Yêu cầu: Thực hiện tốt mọi chế độ, chính sách cho CB, GV, NV và học sinh, chi đúng theo nguyên tắc, tiết kiệm, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra. Có đầy đủ chứng từ kế toán, sổ sách kế toán.

11.2. Biện pháp

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, công khai tài chính theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, công khai minh bạch các khoản thu, chi.

Chi đúng, đủ đảm bảo chế độ chính sách cho CB, GV, NV theo quy định hiện hành, chi tiêu tiết kiệm chống lãng phí, tăng thêm thu nhập cho CB, GV, NV. Chi lương hàng tháng và trích nộp các khoản bảo hiểm cho CB, GV, NV vào tuần 3 hoặc tuần 4 của tháng.

Mọi khoản chi phải có sự bàn bạc, thống nhất cao trong hội đồng nhà trường.

Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với học sinh theo Nghị định 116/NĐ- CP ngày 18/7/2016 Nghị định quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; Nghị quyết 204/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Thủ quỹ đảm bảo an toàn tuyệt đối về tiền mặt, các chứng từ thu, chi đầy đủ, cập nhật sổ sách khoa học, đúng quy định.

Thành lập Ban kiểm tra và xây dựng kế hoạch tự kiểm tra 1 lần/quý.

Mọi tổ chức, cá nhân trong nhà trường đều có quyền giám sát các khoản thu chi trong năm.

**12. Công tác văn thư, y tế trường học**

12.1. Yêu cầu

a) Công tác Văn thư: Quản lí các hồ sơ nhà trường theo đúng quy định.

b) Công tác y tế: Thực hiện tốt công tác y tế nhà trường.

12.2. Chỉ tiêu:

a) Công tác văn thư: 100% các văn bản đến cập nhật kịp thời; 100% các văn bản đi được vào số và chuyển đến đúng địa chỉ, kịp thời; 100% các văn bản, hồ sơ được lưu trữ theo quy định.

b) Công tác y tế: Thực hiện tốt an toàn trường học, chăm sóc sức khỏe cho CB.GV.NV và học sinh; 100% các bữa ăn học sinh đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;100% các em học nữ khối 8,9 được tiêm phòng theo quy định.

12.3. Biện pháp thực hiện:

a) Công tác văn thư: Quản lý sổ công văn đi, công văn đến đúng quy định. Quản lý con dấu của trường, sổ cấp phát văn bằng học sinh, lưu trữ hồ sơ học sinh, hồ sơ chuyên môn, các loại hồ sơ nhà trường một cách khoa học.

Chủ động trong công tác cập nhật các văn bản chỉ đạo cấp trên, ghi chép đầy đủ công văn chuyển đến, chuyển đi, lưu trữ hồ sơ theo quy định. Quản lý việc cấp phát văn bằng theo quy định. Cập nhập thường xuyên công văn đi, đến. Quản lý và sử dụng con dấu nghiêm túc theo quy định.

b) Công tác y tế: Xây dựng kế hoạch và triển khai phòng chống dịch bệnh và phòng chống tai nạn thương tích. Trực y tế từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh học đường. Bảo quản các thiết bị y tế cấp phát thuốc theo quy định. Chăm sóc sức khỏe, vệ sinh, cho học sinh bán trú tại trường. Giám sát thường xuyên vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn bán trú. Phối hợp cùng trạm y tế khám sức khỏe, phòng chống dịch bệnh trong trường, tham gia giao ban cùng trạm y tế xã theo quy định.

**13. Công tác kiểm tra nội bộ trường học**

13.1. Nội dung: Kiểm tra mọi hoạt động trong nhà trường nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức, cá nhân, học sinh trong năm học. Kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất.

13.2. Chỉ tiêu:

- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên: 100% GV được kiểm tra ( 5 cuộc)

- Giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ: 01 cuộc/năm

- Giám việc thực hiện Quy chế làm việc: 01 cuộc/năm.

- Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách cho CB,GV,NV và học sinh: 02 cuộc/ năm học. Giám sát vệ sinh ATTP bếp ăn học sinh bán trú: 01 cuộc/tháng

- Kiểm tra CSVC: 02 cuộc/ năm ( tháng 12, tháng 6).

- Kiểm tra tài chính: 04 cuộc/năm (1cuộc/quý).

- Kiểm tra công tác văn thư: 1 cuộc/năm.

- Kiểm tra công tác thư viện: 1 cuộc/năm.

- Kiểm tra công tác thiết bị: 1 cuộc/năm.

- Kiểm tra công tác y tế: 1 cuộc/năm.

- Kiểm tra công tác cấp phát bằng tốt nghiệp học sinh: 01 cuộc/năm.

- Kiểm tra công tác quản lí của HT, PHT: 01 cuộc/năm.

13.3. Biện pháp.

Thành lập Ban kiểm tra nội bộ, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát. Kiểm tra thường kỳ, kiểm tra đột xuất. Sau mỗi cuộc kiểm tra có đánh giá, nhận xét, kết luận, rút kinh nghiệm, đề xuất hướng khắc phục kịp thời.

Tất cả các cuộc kiểm tra, giám sát đều được lập biên bản và đánh giá, kết luận, lưu trữ hồ sơ tại trường. Kết quả các cuộc kiểm tra, giám sát là một trong những tiêu chí để đánh giá thi đua, xếp loại viên chức cuối năm.

Chịu sự kiểm tra, thanh tra cấp trên, các cơ quan chức năng.

**14. Công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể trong nhà trường**

Tổng số đảng viên chính thức: 16 Đ/c; Đảng viên dự bị: 01Đ/c; Đoàn viên: 02 Đ/c; Công đoàn viên: 24 đoàn viên.

14.1. Công tác xây dựng Đảng

a) Nội dung:Thực hiện tốt công tác lãnh đạo của chi bộ trong hoạt động của nhà trường.

b) Chỉ tiêu: Xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh; kết nạp 02 đảng viên mới năm học 2019 - 2020. 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Biện pháp:

Chi bộ thường quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đến đảng viên và quần chúng. Cụ thể hoá nghị quyết cấp trên thành kế hoạch thực hiện của chi bộ.

Phát huy vai trò lãnh đạo, tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của nhà trường. Đảng viên thực tốt nghĩa vụ đối với nơi cư trú, thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân. Thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình theo tinh thần NQTW 4 ( khóa XII).

Xây dựng nhân tố điển hình, giới thiệu quần chúng ưu tú bồi dưỡng cảm tình đảng, hoàn thành hồ sơ kết nạp đảng viên mới trong năm, hồ sơ đề nghị chuyển công nhận đảng viên chính thức.

14.2. Công tác phối hợp, chỉ đạo các đoàn thể

a) Công đoàn:

**Phối hợp với công đoàn** vận động CB-GV-NV thực hiện đầy đủ, tích cực và có trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao; chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước. Đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động; Chủ động trong công tác thăm nom, động viên, chia sẻ.

Giữ vững công đoàn vững mạnh xuất sắc .

b) Đoàn thanh niên

Phát huy vai trò gương mẫu của đoàn viên trong giảng dạy và học tập, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng để bồi dưỡng, kết nạp.

Tham gia các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, các phong trào của Đoàn cấp trên phát động. Phụ trách hoạt động Đội thiếu niên.

**c) Đội thiếu niên**

Tham gia dự thi Nghi thức Đội cấp huyện. Giữ vững danh hiệu Liên đội vững mạnh xuất sắc cấp huyện, tỉnh.

Xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm. Đổi mới nội dung sinh hoạt Đội gắn với các chủ đề trong năm.

Tổ chức buổi ngoại khoá cấp trường nhân dịp kỷ niệm 100 năm thành lập huyện, 90 năm thành lập Đảng cộng sản Việt Nam: Hoạt động trải nghiệm văn hóa ẩm thực, trò chơi dân gian.

Tổ chức có hiệu quả đại hội các Chi đội và Liên đội đầu năm học..

Duy trì nề nếp hoạt động của đội cờ đỏ, duy trì hoạt động phát thanh Măng non hàng tuần. Tổ chức hoạt động tập thể dưới cờ 1 lần/tháng ( thực hiện tuần 2 của tháng).

Tổ chức có chất lượng các buổi sinh hoạt tập thể, các ngày kỉ niệm lớn trong năm như: Khai giảng, Đại hội chi đội, Liên đội, chào cờ đầu tuần, sinh hoạt Đội ... Chuẩn bị nội dung chu đáo, hình thức hấp dẫn, thu hút và có tác dụng giáo dục ý thức đội viên.

Duy trì thể dục giữa giờ bài TD tay không, dân vũ, võ thuật cổ truyền.

d, Ban đại diện cha mẹ học sinh: Thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường từ đầu năm học. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc duy trì sĩ số, đảm bảo chuyên cần học sinh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

**15. Công tác tham mưu, phối hợp các lực lượng giáo dục (ngoài trường học)**

15.1. Công tác tham mưu

Nhà trường tích cực, chủ động trong công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương về công tác giáo dục của nhà trường. Tham mưu với Phòng GD&ĐT đầu tư kinh phí tu sửa, nâng cấp CSVC nhà trường phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

15.2. Công tác phối hợp

Nhà trường kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, gia đình học sinh và lãnh đạo thôn, các tổ chức đoàn thể của xã bản trong việc huy động học sinh ra lớp đảm bảo sĩ số, duy trì tốt chuyên cần học tập của học sinh.

Tranh thủ sự giúp đỡ tạo điều kiện của các đơn vị kết nghĩa chăm lo đầu tư cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Tham gia tích cực chương trình chung tay xây dựng NTM ở địa phương.

**16. Công tác thi đua - khen thưởng**

16.1. Chỉ tiêu

a) Tập thể

-Danh hiệu trường: Tập thể lao động tiên tiến.

- Danh hiệu tổ: Tổ lao động tiên tiến: 03.

b) Cá nhân*:*

- Danh hiệuLĐTT: 24/24 = 100%;

- Danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở : 04/24 = 16,66%

- Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh : 01/4 = 25%

- Danh hiệu GVG cấp trường: 13/19 = 68,42%.

- Danh hiệu GVCNG cấp trường: 8/10 =80%.

- Danh hiệu GVCNG cấp huyện: 3/10 = 30%

c) Khen thưởng

- Tập thể: Giấy khen Sở GD&ĐT.

- Cá nhân: Giấy khen của SGD&ĐT: 01;Giấy khen của UBND huyện: 02.

16.2. Biện pháp:

Xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ năm học. Thực hiện tốt Luật thi đua khen thưởng. Chú trọng công tác thi đua đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng kết quả phấn đấu của cán bộ, GV, NV và HS.

Tổ chức phong trào thi đua nhằm thúc đẩy thi đua dạy thật tốt - học thật tốt. Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu phải thực chất, không hình thức, không chạy theo thành tích. BGH phối hợp cùng Công đoàn và các tổ chức đoàn thể theo dõi giám sát cập nhật thông tin để đánh giá thi đua chính xác, công bằng, công khai dân chủ, khen chê kịp thời.

Phát động phong trào thi đua theo chủ đề, chủ điểm trong năm.

Đánh giá thi đua theo từng học kỳ, cả năm học gắn với kết quả đánh giá , xếp loại viên chức từng tháng trong năm học.

**D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. Ban giám hiệu:** Quản lýmọi hoạt động của nhà trường bằng Quy chế, Kế hoạch và Thi đua, đảm bảo công khai, minh bạch trong phân công và phân chia.

1.1. Hiệu trưởng: Phụ trách chung các hoạt động trong nhà trường. Trực tiếp phụ trách cơ sở vật chất, công tác thi đua- khen thưởng và kỷ luật, GDPL, Đội ngũ, Tài chính, Chữ thập đỏ, Đảng. ( Có kế hoạch cụ thể).

1.2. Phó hiệu trưởng : Phụ trách hoạt động chuyên môn, thiết bị, đồ dùng dạy học, nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng, hoạt động Công đoàn, Phụ trách công tác học sinh, sinh viên, y tế, giáo dục dân tộc và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ( văn nghệ, thể thao, đời sống sinh hoạt học sinh bán trú), phụ trách hoạt động Đội thiếu niên, Đoàn thanh niên, tiếp công dân... ( Có kế hoạch cụ thể).

**II. Tổ chuyên môn.**

1. **Tổ Xã hội, tổ Tự Nhiên:**

Xây dựng cốt cán nhóm chuyên môn đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử, Toán, Vật lý.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, hướng dẫn xây dựng kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch. Nâng cao nhận thức , đạo đức nghề nghiệp, động cơ làm việc, trách nhiệm hiệu quả công việc cho các thành viên trong tổ.

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra thường xuyên công tác soạn giảng, công tác tự bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo nâng yếu kém cho học sinh của các giáo viên trong tổ. Phân công giáo viên hồ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong chuyên môn. Chủ động tổ chức các chuyên đề, ngoại khóa theo kế hoạch, có biên bản, đánh giá, rút kinh nghiệm từng cuộc.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho giáo viên: Kỹ năng xử phạt tích cực học sinh, giáo dục kĩ năng sống, giá trị sống cho học sinh, thúc đẩy đồng nghiệp, nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm về các nội dung: Bồi dưỡng học sinh giỏi bộ môn, phụ đạo học sinh yếu, giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, chủ quyền biên giới quốc gia, di sản văn hoá, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội ....

Sinh hoạt chuyên môn tập trung đi sâu vào các giải pháp vận dụng các kỹ thuật dạy cho học sinh hiểu bài, kỹ năng vận dụng kiến thức. Biện pháp khắc phục những vướng mắc trong quá trình dạy học, cách thức tổ chức các hoạt động dạy học, hoạt động học tập của học sinh trong một tiết dạy học...

Tham gia đánh giá xếp loại các thành viên trong tổ, đánh giá chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hiệu trưởng. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật với giáo viên trong tổ.

Tham gia các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

**2.Tổ Văn phòng**:

Xây dựng kế hoạch hoạt động đúng với chức năng nhiệm vụ, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tài chính kế toán, văn thư, thư viện, thiết bị, cấp dưỡng, y tế, an ninh trong nhà trường, phòng chống cháy nổ...

**3. Đoàn thể:** ( Kế hoạch hoạt động cụ thể từng bộ phận: Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, ).

**III. Giáo viên, nhân viên**

Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ năm học, Quy chế làm việc và sự phân công nhiệm vụ, Quy tắc ứng xử công vụ, Quy chế dân chủ, Quy chế quản lí, sử dụng tài sản công của nhà trường , Quy chế chi tiêu nội bộ.

( Bảng phân công nhiệm vụ cụ thể).

Đẩy mạnh công tác giám sát lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ, thông tin báo cáo kịp thời về Ban thanh tra nhân dân, Công đoàn, Ban giám hiệu nhà trường.

**IV. Chế độ thông tin, báo cáo**

Thực hiện chế độ hội họp: Họp hội đồng giáo dục 1lần/tháng, giao ban khi cần thiết, sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng ( tuần 2,4), sơ kết cuối kỳ I, tổng kết cuối năm, bình xét thi đua, đánh giá viên chức hàng tháng, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng đảm bảo thời gian quy định.

Thực hiện công tác báo cáo: Các tổ chức cá nhân trong nhà trường nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất.

Ban giám hiệu báo cáo Phòng Giáo dục và đào tạo, Đảng ủy chính quyền địa phương theo định kỳ hoặc đột xuất về mọi hoạt động của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 của Trường THCS Lục Hồn./.

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT** **HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Thị Nga**

***Nơi nhận:***

- PGD&ĐT( b/c);

- UBND xã Lục Hồn( b/c);

**-** CĐ trường ( phối hợp);

- Lưu: VT.

**CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM TRONG NĂM HỌC 2019 -2020**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung hoạt động** | **Bộ phận phối hợp thực hiện** |
| **8/2019** | - CB,GV , NV bồi dưỡng hè theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.  - Học sinh tựu tr­ường, nhập trường ngày 15/8.  -Tổ chức bồi dưỡng, ôn tập kiểm tra lại xét lên lớp.  . Lao động dọn VS trường, lớp.  - Chuẩn bị mọi điều kiện về CSVC, SGK, vở, bút và dụng cụ học tập.  - Phân công giảng dạy, chủ nhiệm, tách lớp.  - Học chính thức ngày 19/8.  - Tổ chức tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học | Theo KH PGD&ĐT  BGH, GV  Chuyên môn  Toàn thể CB,GV,NV, HS.  BGH,Chuyên môn  GV,HS. |
| **Tháng 9/2019** | - Khai giảng năm học mới.  - Bàn giao chất lượng.  - Xây dựng kế hoạch năm học.  - Thành lập đội tuyển học sinh giỏi văn hoá lớp và tiến hành ôn luyện.  - Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách của nhà trư­ờng, tổ chuyên môn, giáo viên, hồ sơ học sinh.  -Tổ chức Hội nghị phụ huynh học sinh.  - Xây dựng KH dạy học tích hợp  - Xây dựng KH bồi dưỡng thường xuyên.  - Xây dựng KH hướng dẫn HS tham gia thi STKHKT.  - Xây dựng các loại kế hoạch, hồ sơ  - Tổ chức khám sức khoẻ HS đầu năm.  - Hội nghị CBVC-LĐ.  - Tham gia chuyên đề cấp huyện môn Ngữ văn, Toán, Anh.  - Thực hiện điều tra phổ cập GD  - Kiểm tra công tác VSATTP  - Tổ chức ôn luyện cho học sinh khối 9 | BGH, GV,NV, HS  CM  BGH.  BGH,GV  CM  BGH, GV  BGH, GV  CM,GV  BGH  Y tế  BGH, CĐ  CM.GV  GV,NV  BKTr  CM.GV |
| **10/2019** | - Chỉ đạo Đội thiếu niên, Đoàn thanh niên tổ chức Đại hội.  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên và kiểm tra HĐSP giáo viên.  - Thao giảng lần 1.  - Thi GVG cấp trường.  - Tham dự Hội nghị : Công tác GD đạo đức HS  - Thực hiện chuyên đề: cấp trường môn Tiếng Anh, Vật lý.  - Giám sát ATVSTP | BGH  BKTr  CM+GV bộ môn  CM, GV  CM,GV  Ban KTr |
| **Tháng 11/2019** | - Phát động phong trào thi đua Dạy tốt học tốt lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo VN.  - Duy trì ôn học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh yếu.  - Kiểm tra HĐSP GV, thực hiện QCDC  - Giám sát thực hiện chế độ chính sách đối với GV,NV và HS.  - Học sinh tham gia thi KHKT cấp huyện  - Thực hiện chuyên đề môn Toán.  - Tham gia chuyên đề cấp huyện môn Lịch sử, Vật lý. | Ban thi đua  Tổ CM, GV  CM,GV  BTTrND  CM,GV,HS  CM,GV |
| **Tháng 12/2019** | - Kiểm tra HĐSPGV, CSVC  - Thực hiện chuyên đề cấp trường  - Tổ chức ôn tập, kiểm tra học kì I.  - Tuyên truyền 100 năm thành lập huyện, 70 năm giải phóng huyện.  - Kiểm tra công tác văn thư, thư viện, thiết bị  - HS dự thi chọn HSG cấp huyện. | BKTr  Tổ CM  CM,GV,HS  Đoàn thanh niên  BKT  HS |
| **Tháng 1//2020** | - Tổng hợp kết quả kiểm tra học kì I và đánh giá xếp loại 2 mặt giáo dục.  - Đánh giá sơ kết, thi đua học kì I.  - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng 3-2.  - Học sinh lớp 9 thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hoá.  - Kiểm tra thực hiện chế độ chính sách đối với GV,NV quý4 năm 2019.  - Dự chuyên đề môn: Tiếng Anh  - Kiểm tra công tác tài chính kế toán quý IV/ 2019  - Nghỉ tết, tái giảng đúng quy định. | CM  BGH  Ban thi đua  HS  BKTr  CM,GV  BKT  CB,GV,NV,HS |
| **Tháng 2/2020** | - Thao giảng lần 2  - Ôn đội tuyển HSG cấp tỉnh.  - Kiểm tra công tác ATVS TP bếp ăn HS  - Tham dự Hội thi GVCNG cấp huyện  - Kiểm tra HĐSPGV  - Thực hiện chuyên đề môn Ngữ văn | CM,GV  CM,GV  BKTr  GV  CM, Tổ XH |
| **Tháng 3/2020** | - Tổ chức Ngoại khoá định hướng nghề nghiệp cho HS Khối 9  - Học sinh khối 9 dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh.  - PGD Kiểm tra toàn diện trường. | CM, Đoàn thể, HS |
| **Tháng 4/2020** | - Thi đua chào mừng ngày Giải phóng MN thống nhất đất nước 30/4 và ngày QTLĐ 01/5.  - Ôn tập Kiểm tra cuối năm học.  - Kiểm tra HĐSPGV;  - Kiểm tra công tác tài chính kế toán quý I/2020  - Kiểm tra hồ sơ xét tốt nghiệp khối 9  - Tham gia Ngày hội STEM | Ban thi đua  CM,GV  BKTr  BKTr  BKTr |
| **Tháng 5/2020** | - Xét tốt nghiệp lớp 9.  - Hoàn chỉnh hồ sơ HS cuối năm.  - Đánh giá xếp loại viên chức và bình xét thi đua cuối năm .  - Đánh giá chuẩn HT, chuẩn nghề nghiệp GV  - Kiểm tra kết quả bồi dưỡng thường xuyên GV, QL. Kiểm kê CSVC.  - Tổng kết cuối năm học. Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.  - Ôn tập HS khối 9 dự thi tuyển 10 THPT.  - Kiểm tra cấp phát bằng tốt nghiệp THCS. | Tổ CM,GV  BGH,GV  GV  BGH, các tổ chức, đoàn thể  BGH, Tổ CM  BGH, Đoàn TN, Đội TN, HS  GV,HS  BKTr |
| **Tháng 6/2020** | - HS lớp 9 dự thi tuyển 10 THPT.  - Tham mưu công tác TS năm học 2020 -2021.  - Kiểm tra công tác tài chính kế toán quý II/2020  - Nghỉ hè. | HS  BGH  BKTr  Toàn trường. |